

Số: 1834/QĐ-UBND

Krông Búk, ngày 08 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn – không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự phỏng vấn (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Búk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức, ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/03/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND, ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-SNV ngày 25/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc Phê duyệt Phương án tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Krông Búk, năm 2019;

Xét Báo cáo số 12/BC-HĐXTVC ngày 05/6/2020 của Hội đồng xét tuyển viên chức về việc thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn – không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự phỏng vấn (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự phỏng vấn (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Búk, gồm: **230 thí sinh**. Trong đó, bậc Mầm non 60 thí sinh, bậc Tiểu học



125 thí sinh, bậc THCS 48 thí sinh, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện 02 thí sinh, Kho lưu trữ huyện 01 thí sinh.

Số lượng thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự phỏng vấn (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Búk, gồm: **06 thí sinh** đăng ký dự thi tại vị trí việc làm giáo viên Tiếng Anh tiểu học.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức có trách nhiệm:

- Thông báo; niêm yết công khai danh sách các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn – không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Búk theo đúng quy định.

- Căn cứ chỉ tiêu, nhu cầu vị trí việc làm đã được Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk phê duyệt, tổ chức xét tuyển, xét duyệt người trúng tuyển theo đúng quy định hiện hành, tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định trình Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./. *VD*

Nơi nhận: *hr*

- Như Điều 3;
 - Sở Nội vụ;
 - TT. Huyện ủy;
 - TT. HĐND huyện;
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - Lưu: VT, NV.
- } (báo cáo)



CHỦ TỊCH

fm

Vũ Văn Mỹ

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN THAM DỰ PHÒNG VẤN (VÒNG 2)
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG BÚK
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1834/18/6/2020 của UBND huyện Krông Búk)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
1	H Anh Ayun	Nữ	12-12-1996	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
2	H Anh Niê	Nữ	30-03-1987	Ê đê	DTTS	TC	GD Mầm non	Tiếng Anh B	A	Giáo viên mầm non	
3	Nguyễn Thị Be	Nữ	12-03-1993	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh 2/6	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
4	H Bế Niê	Nữ	01-01-1996	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
5	Phan Thị Châu	Nữ	24-01-1997	Kinh		CD	GD Mầm non	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
6	Lê Thị Mai Dung	Nữ	27-08-1993	Kinh		CD	GD Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
7	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	23-07-1994	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	A	Giáo viên mầm non	
8	Vũ Thị Hải	Nữ	27-09-1991	Kinh		ĐH	GD Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
9	H Hăng Mlô	Nữ	15-11-1999	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
10	Phan Thị Thúy Hằng	Nữ	18-12-1987	Kinh		ĐH	GD Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
11	Trần Thị Tuyết Hòa	Nữ	15-11-1990	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
12	Nguyễn Thị Mỹ Hoài	Nữ	16-07-1995	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
13	Nông Thị Hồng	Nữ	23-03-1988	Tây	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
14	Trần Thị Huyền	Nữ	06-02-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh 2/6	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
15	H Huyêt Niê	Nữ	23-04-1993	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
16	H Hương Mlô	Nữ	12-06-1997	Ê đê	DTTS	TC	GD Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
17	Nguyễn Thị Bích Hường	Nữ	24-09-1995	Kinh		CD	GD Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
18	Trần Thị Lan	Nữ	29-11-1995	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
19	Hồ Thị Phương Linh	Nữ	10-06-1990	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	A	Giáo viên mầm non	
20	Trần Thị Luyến	Nữ	04-12-1990	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh A	B	Giáo viên mầm non	
21	Phan Thị Lương	Nữ	08-08-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	
22	Nguyễn Thị Ly	Nữ	19-05-1994	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên mầm non	

2/2

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
23	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	20-10-1999	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
24	Huỳnh Thị Kiều My	Nữ	05-12-1993	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
25	Đặng Thị Quỳnh Nga	Nữ	30-08-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	A	Giáo viên mầm non	
26	H Linh Nga Knul	Nữ	03-09-1995	Ê đê	DTTS	ĐH	GD Mầm non	Tiếng Anh 2/6	B	Giáo viên mầm non	
27	Lê Thị Tùng Nga	Nữ	14-05-1994	Kinh		TC	GD Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
28	Nguyễn Thị Ngà	Nữ	10-09-1991	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh C	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
29	Cao Thị Ngọc	Nữ	28-12-1997	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
30	Đinh Hồng Ngọc	Nữ	06-05-1997	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
31	Phạm Thị Hồng Ngọc	Nữ	20-04-1994	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
32	Đỗ Thị Nguyệt	Nữ	29-07-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	A	Giáo viên mầm non	
33	Nguyễn Thanh Nhã	Nữ	02-09-1998	Kinh		CĐ	GD Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
34	Đỗ Thị Nhạn	Nữ	08-01-1989	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
35	H Nhon Mlô	Nữ	23-04-1998	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
36	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	03-08-1998	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
37	Phạm Thị Như Phương	Nữ	06-04-1993	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
38	H Pôn Niê	Nữ	16-10-1992	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh 2/6	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
39	H Soanh Niê	Nữ	10-07-1996	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh A	A	Giáo viên mầm non	
40	H Thao Niê	Nữ	06-07-1997	Ê đê	DTTS	TC	GD Mầm non	Tiếng Anh A	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
41	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	23-07-1991	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
42	Mã Thị Lệ Thủy	Nữ	05-05-1995	Tày	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
43	Lê Thị Ngọc Thúy	Nữ	07-12-1992	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh 2/6	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
44	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	Nữ	15-06-1989	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh 2/6	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
45	Phạm Thị Trang	Nữ	14-09-1989	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
46	Bùi Thị Thanh Trúc	Nữ	09-08-1995	Kinh	Con TB	TC	GD Mầm non	Tiếng Anh B	B	Giáo viên mầm non	
47	Trần Thị Bảo Uyên	Nữ	13-08-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh A	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
48	H Wong Mô	Nữ	17-06-1988	Ê đê	DTTS	TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
49	Nguyễn Thị Mỹ Yến	Nữ	13-12-1996	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh A	A	Giáo viên mầm non	
50	Trương Thị Yến	Nữ	22-10-1993	Kinh		TC	SP Mầm non	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên mầm non	
51	Nguyễn Thị Tường An	Nữ	26-05-1995	Kinh	Con TB	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	

21

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
52	Quế Thị Trường An	Nữ	01-09-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
53	Nguyễn Thế Anh	Nam	11-08-1995	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
54	H' Betsi Niê	Nữ	23-06-1993	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
55	Mai Thị Bích	Nữ	29-07-1992	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
56	H Bruôi Ayun	Nữ	12-06-1994	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
57	Nguyễn Thị Cảnh	Nữ	04-08-1990	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
58	Nguyễn Thị Cúc	Nữ	15-10-1990	Tày	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
59	Tổng Thị Cảnh Cúc	Nữ	21-09-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
60	Phan Thị Thùy Dung	Nữ	04-10-1995	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
61	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Nữ	30-11-1995	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
62	Lê Văn Dương Mlô	Nam	27-02-1996	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
63	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	24-09-1989	Kinh		Thạc sĩ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
64	Nguyễn Thị Đào	Nữ	21-09-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
65	H' Êđê Bô Ra Ktla	Nữ	23-12-1991	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
66	Nguyễn Thị Giang	Nữ	05-11-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
67	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	Nữ	02-03-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
68	Cao Thị Hà	Nữ	22-06-1994	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
69	Nguyễn Thị Hồng Hà	Nữ	30-10-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
70	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	15-09-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
71	Phạm Thị Minh Hà	Nữ	13-03-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
72	Trần Thị Việt Hà	Nữ	02-09-1995	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
73	Đặng Thị Hải	Nữ	02-03-1995	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
74	Ngô Thị Hành	Nữ	04-07-1997	Tày	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
75	Hoàng Thị Thúy Hạnh	Nữ	19-08-1993	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
76	Phạm Phú Hạnh	Nam	22-12-1991	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
77	Phạm Thị Hạnh	Nữ	05-11-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
78	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Nữ	10-12-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
79	Dư Anh Hào	Nam	24-08-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
80	Huỳnh Thị Thu Hiền	Nữ	01-11-1995	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	

VD

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
81	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	01-05-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
82	Phạm Thị Mỹ Hoài	Nữ	28-09-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
83	Võ Thị Kim Hồng	Nữ	26-10-1997	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
84	Phạm Mạnh Hùng	Nam	07-01-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
85	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	06-09-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
86	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	28-08-1996	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
87	Nguyễn Bá Hưng	Nam	03-10-1996	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
88	Phạm Lan Hương	Nữ	19-07-1997	Kinh		TC	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
89	Phạm Thị Phụng Lan	Nữ	07-09-1994	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
90	Hoàng Thị Mỹ Lệ	Nữ	01-06-1996	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh C	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
91	Nguyễn Đức Linh	Nam	07-07-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
92	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	15-05-1993	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
93	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	13-08-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
94	Trương Thị Linh	Nữ	18-08-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh C	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
95	Hoàng Thị Loan	Nữ	02-05-1988	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
96	H Lom Ayun	Nữ	16-04-1997	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
97	H Luin Êban	Nữ	27-05-1991	Ê Đê	DTTS	TC	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
98	H Luin Kđoh	Nữ	15-03-1986	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
99	H Ly Niê	Nữ	08-07-1991	Ê Đê	DTTS	TC	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
100	H Ly Nga Kbuôr	Nữ	06-02-1993	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
101	Võ Thị Mến	Nữ	23-08-1989	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
102	H' Mian Niê	Nữ	19-05-1992	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
103	Phạm Thị Ngân	Nữ	20-09-1997	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
104	Vũ Thị Ngân	Nữ	10-09-1993	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
105	Y Nghiệp Niê	Nam	10-10-1991	Ê Đê	DTTS	TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
106	Lê Thị Bích Ngọc	Nữ	28-11-1995	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
107	Lê Vũ Hồng Ngọc	Nữ	22-08-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
108	Ngô Thị Ngọc	Nữ	17-09-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
109	Trần Thị Thu Nguyên	Nữ	25-03-1993	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
110	Trần Thị Nguyệt	Nữ	24-09-1988	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
111	Ngô Thị Nhật	Nữ	11-11-1994	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
112	H Nhĩ Mlô	Nữ	20-06-1992	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
113	H Nhung Rcăm	Nữ	13-01-1995	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
114	H Mrất Niê	Nữ	26-02-1996	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
115	H Ớn Ksor	Nữ	14-03-1990	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
116	Nguyễn Thị Lan Phương	Nữ	22-08-1997	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
117	Nguyễn Thị Phương	Nữ	10-10-1995	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
118	Lộc Thị Phường	Nữ	22-01-1990	Nùng	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
119	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	03-05-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
120	Phan Thị Phượng	Nữ	10-08-1992	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
121	Ngô Thị Quyên	Nữ	28-08-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
122	Hoàng Thị Như Quỳnh	Nữ	03-04-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
123	H' Sang Mlô	Nữ	31-12-1994	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
124	H Sân Niê	Nữ	25-06-1993	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
125	H Sri Mlô	Nữ	28-03-1993	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
126	Tồn Lưu Thành	Nữ	15-03-1992	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
127	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	16-08-1993	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
128	Võ Thị Thảo	Nữ	28-08-1994	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
129	Nguyễn Thị Vy Thoa	Nữ	02-11-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
130	Phan Hồng Thơm	Nữ	26-03-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
131	Lê Thị Thúy	Nữ	25-01-1996	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
132	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	06-08-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
133	H Trang Niê	Nữ	18-03-1993	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
134	Hồ Thị Huyền Trang	Nữ	12-01-1998	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
135	Lê Thị Thu Trang	Nữ	11-12-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
136	Lương Thị Huyền Trang	Nữ	30-12-1995	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
137	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	08-12-1993	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
138	Phan Thị Hà Trang	Nữ	03-11-1997	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
139	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	03-08-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
140	Lê Hoàng Trung	Nam	10-10-1990	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	

21

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
141	Trần Quốc Trung	Nam	23-04-1992	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
142	Lê Thị Ngọc Tuyền	Nữ	16-08-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
143	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	06-09-1991	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
144	Hồ Nguyễn Phương Uyên	Nữ	23-12-1996	Kinh		CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
145	Võ Hoàng Uyên	Nữ	10-10-1993	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
146	Trương Thị Hồng Vân	Nữ	01-09-1993	Kinh		TC	SP Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
147	Nguyễn Trần Ánh Sương Huyền Vy	Nữ	25-02-1990	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
148	H Wim Niê	Nữ	15/3/1994	Ê Đê	DTTS	CĐ	GD Tiểu học	Tiếng Anh A	A	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
149	H Wuen Mlô	Nữ	10-07-1994	Ê Đê	DTTS	ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh 3/6	B	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
150	Nguyễn Thị Lệ Xuân	Nữ	20-06-1996	Kinh		ĐH	GD Tiểu học	Tiếng Anh B1	UDTHCB	Giáo viên tổng hợp tiểu học	
151	Đinh Thanh Điệp	Nam	27-02-1993	Kinh		CĐ	SP Âm nhạc	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Âm nhạc tiểu học	
152	Y Khem Ktla	Nam	07-06-1988	Ê Đê	DTTS	TC	SP Âm nhạc	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên Âm nhạc tiểu học	
153	H Thu Mlô	Nữ	10-09-1994	Ê Đê	DTTS	CĐ	SP Âm nhạc	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Âm nhạc tiểu học	
154	Vũ Thị Thúy	Nữ	01-04-1998	Kinh		TC	SP Âm nhạc	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Âm nhạc tiểu học	
155	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	12-01-1990	Kinh		CĐ	SP Âm nhạc	Tiếng Anh A2	UDTHCB	Giáo viên Âm nhạc tiểu học	
156	Lê Văn Dương	Nam	28-04-1989	Kinh		ĐH	SP GD Thể chất	Tiếng Anh A	B	Giáo viên Thể dục tiểu học	
157	Nguyễn Đình Huy	Nam	10-12-1997	Kinh		CĐ	SP GD Thể chất	Tiếng Anh A2	UDTHCB	Giáo viên Thể dục tiểu học	
158	Phạm Thành Nam	Nam	09-08-1993	Kinh		ĐH	GD Thể chất	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Thể dục tiểu học	
159	Phan Thị Thanh Nga	Nữ	13-09-1987	Kinh		ĐH	SP GD Thể chất	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên Thể dục tiểu học	
160	Lê Anh Thắng	Nam	15-09-1992	Kinh		ĐH	GD Thể chất	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Thể dục tiểu học	
161	Hồ Thị Bằng	Nữ	25-03-1988	Kinh		ĐH	SP Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	UDTHCB	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
162	Lê Thị Thanh Huệ	Nữ	15-03-1996	Kinh	Con TB	ĐH	SP Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	UDTHCB	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
163	Trần Thị Liên	Nữ	14-07-1992	Kinh		ĐH	SP Tiếng anh	Tiếng pháp B	B	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
164	Phạm Văn Phước	Nam	31-08-1997	Kinh		ĐH	SP Tiếng Anh	Tiếng Pháp B1	B	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
165	Phạm Thị Ngọc Trâm	Nữ	10-01-1997	Kinh		CĐ	SP Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
166	Triệu Thị Vi	Nữ	22-04-1996	Kinh		CĐ	SP Tiếng Anh	Tiếng Pháp A2	UDTHCB	Giáo viên Tiếng Anh tiểu học	
167	Nguyễn Thị Kim Hoan	Nữ	09-01-1989	Kinh		ĐH	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	UDTHCB	Giáo viên Tiếng Anh THCS	
168	Đào Hoài Thương	Nữ	26-05-1993	Kinh		CĐ	Tiếng Anh	Tiếng pháp A1	UDTHCB	Giáo viên Tiếng Anh THCS	
169	Trần Thị Mỹ Châu	Nữ	29-09-1993	Kinh		ĐH	SP Hóa học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Hóa học THCS	

2/4

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Điện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
170	Lê Thị Hạnh	Nữ	22-11-1995	Kinh	Con TB	ĐH	SP Hóa học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Hóa học THCS	
171	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	30-05-1995	Kinh		ĐH	SP Hóa học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Hóa học THCS	
172	Phùng Minh Huy Thanh	Nam	05-10-1992	Kinh		ĐH	Hóa học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Hóa học THCS	
173	Phạm Thị Xuân Thủy	Nữ	02-08-1992	Kinh		ĐH	Hóa học	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Hóa học THCS	
174	Nguyễn Thị Thủy Uyên	Nữ	02-10-1993	Kinh		ĐH	SP Hóa học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Hóa học THCS	
175	Nguyễn Chí Dũng	Nam	13-06-1991	Kinh		CD	CNTT	Tiếng Anh B	CNTT	Giáo viên Tin học THCS	
176	Dương Thành Duy	Nam	05-02-1986	Kinh		ĐH	CNTT	Tiếng Anh B	CNTT	Giáo viên Tin học THCS	
177	Võ Văn Duyên	Nam	07-03-1990	Kinh		ĐH	CNTT	Tiếng Anh B	CNTT	Giáo viên Tin học THCS	
178	Phạm Thị Thu Hằng	Nữ	20-09-1990	Kinh		ĐH	CNTT	Tiếng Anh B	CNTT	Giáo viên Tin học THCS	
179	Đinh Thị Thanh Hoài	Nữ	22-02-1989	Kinh		ĐH	CNTT	Tiếng Anh C	CNTT	Giáo viên Tin học THCS	
180	Cao Thị Mỹ	Nữ	14-01-1987	Kinh		ĐH	Tin học	Tiếng Anh B	Tin học	Giáo viên Tin học THCS	
181	Trần Thanh Thoạn	Nam	14-08-1989	Kinh		CD	Tin học - ứng dụng	Tiếng Anh B	Tin học - ứng dụng	Giáo viên Tin học THCS	
182	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	08-10-1995	Kinh		CD	SP Toán	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Toán THCS	
183	Đặng Hữu Dũng	Nam	10-06-1994	Kinh		CD	SP Toán	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Toán THCS	
184	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	14-07-1994	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
185	Lê Thị Thu Hà	Nữ	14-07-1994	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B1	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
186	Đặng Thị Thanh Hằng	Nữ	04-10-1994	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
187	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	24-08-1994	Kinh		CD	SP Toán	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Toán THCS	
188	Phạm Thị Hiền	Nữ	10-10-1993	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Toán THCS	
189	Nguyễn Thị Phương Hoa	Nữ	29-12-1997	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
190	Phạm Thị Lanh	Nữ	10-02-1986	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
191	Lê Thị Hiền Ly	Nữ	12-02-1996	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Toán THCS	
192	Phan Đình Mạnh	Nam	06-12-1992	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh TOEIC	B	Giáo viên Toán THCS	
193	Phan Thị Kiều Oanh	Nữ	10-10-1993	Kinh	Con BB	ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Toán THCS	
194	Tôn Thị Oanh	Nữ	30-06-1990	Kinh		ĐH	SP Toán	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Toán THCS	
195	Nguyễn Thị Tuyết Thảo	Nữ	04-08-1993	Kinh		CD	SP Toán	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Toán THCS	
196	Lê Thị Bình An	Nữ	03-06-1993	Kinh		ĐH	Văn học	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Giáo viên Ngữ văn THCS	

2/11

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
197	Phan Thị Hòa Hiền	Nữ	02-02-1993	Kinh		CD	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
198	H Liên Niê	Nữ	30-08-1990	Ê Đê	DTTS	ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên Ngữ văn THCS	
199	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	04-08-1995	Kinh		CD	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
200	Nguyễn Đình Hằng Nga	Nữ	15-04-1994	Kinh		ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
201	Lương Thị Ái Ni	Nữ	04-02-1994	Kinh		ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
202	Nguyễn Thị Phương	Nữ	05-08-1993	Kinh		ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
203	Nguyễn Thị Hạ Huyền	Nữ	09-03-1989	Kinh		Ths	Văn học	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Ngữ văn THCS	
204	Tôn Nữ Thanh Thái	Nữ	20-02-1985	Kinh		ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh A2	UDTHCB	Giáo viên Ngữ văn THCS	
205	Nguyễn Thị Mỹ Thùy	Nữ	10-11-1994	Kinh		ĐH	SP Ngữ Văn	Tiếng Anh B1	B	Giáo viên Ngữ văn THCS	
206	Thái Nguyễn Cao Vy	Nữ	06-09-1995	Kinh		ĐH	Cử nhân Văn học	Tiếng Anh B1	UDTHCB	Giáo viên Ngữ văn THCS	
207	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	25-10-1991	Kinh		ĐH	SP Vật lý	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Vật lý THCS	
208	Trần Thị Ngọc	Nữ	02-06-1996	Kinh		ĐH	SP Vật lý	Tiếng Anh B	UDTHCB	Giáo viên Vật lý THCS	
209	Y Sen Mlô	Nam	10-02-1989	Ê Đê	DTTS	ĐH	SP Vật lý	Tiếng Anh B	A	Giáo viên Vật lý THCS	
210	Trần Thị Vương	Nữ	16-12-1994	Kinh		ĐH	SP Vật lý	Tiếng Anh B	B	Giáo viên Vật lý THCS	
211	Lê Thị Hằng	Nữ	14-03-1987	Kinh		TC	Kế toán	Tiếng Anh B	A	Kế toán mầm non	
212	Vũ Thị Minh Huyền	Nữ	20-06-1994	Kinh		CD	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
213	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	28-08-1990	Kinh		CD	Kế toán Doanh nghiệp	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
214	Thái Thị Lương	Nữ	18-01-1984	Kinh	Con TB	ĐH	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
215	Y Nhân Adrong	Nam	15-10-1989	Ê Đê	DTTS	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
216	Bùi Tiến Sỹ	Nam	17-09-1990	Kinh		ĐH	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
217	Đặng Thị Tâm	Nữ	30/11/1989	Kinh		TC	Kế toán - DNSX	Tiếng Anh B	A	Kế toán mầm non	
218	Biện Thị Thuận	Nữ	02-06-1981	Kinh		ĐH	Kế toán	Tiếng Anh B	UDTHCB	Kế toán mầm non	
219	Dương Thị Hoài Trinh	Nữ	30-10-1993	Kinh		CD	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Kế toán mầm non	
220	Vũ Thị Hồng Thắm	Nữ	05-08-1992	Kinh		TC	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh A	A	Kế toán tiểu học	
221	Võ Thị Hòa	Nữ	25-08-1989	Kinh		ĐH	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	THVP	Kế toán THCS	

2/11

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Diện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
222	Đặng Thanh Tùng	Nam	14-08-1990	Kinh		ĐH	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh B	B	Kế toán THCS	
223	Đinh Thị Tuyết	Nữ	12-09-1989	Kinh		ĐH	Kế toán	Tiếng Anh B	B	Kế toán THCS	
224	Mai Thị Trang	Nữ	11-05-1981	Kinh		TC	Hành chính văn thư	Tiếng Anh B	B	Văn thư mầm non	
225	Nguyễn Vũ Như Oanh	Nữ	02-09-1988	Kinh		TC	Văn thư	Tiếng Anh B	B	Văn thư tiểu học	
226	H Pi Niê	Nữ	11-06-1984	Ê Đê	DTTS	TC	Văn thư Vi tính	Tiếng Anh B	ƯDTHCB	Văn thư tiểu học	
227	Đinh Thị Ngân	Nữ	02-01-1990	Kinh		TC	Hành chính Văn thư	Tiếng Anh B	A	Văn thư THCS	
228	Nguyễn Bá Tùng	Nam	27-04-1990	Kinh		ĐH	Báo chí	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Phóng viên	
229	Lê Thị Ngọc	Nữ	10-12-1992	Kinh		ĐH	Ngữ văn	Tiếng Anh A2	ƯDTHCB	Phát thanh viên	
230	Vũ Thị Nhung	Nữ	11-09-1982	Kinh		TC	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh B	B	Kho lưu trữ	

Vd

**DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN THAM DỰ PHÒNG VẤN (VÒNG 2)
KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG BÚK**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND huyện Krông Búk)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Điện ưu tiên	Trình độ đào tạo				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên môn, chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
1	Lê Thị Ngọc Cẩm	Nữ	20/11/1998	Kinh		ĐH	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B	GV Tiếng Anh tiểu học	
2	Bùi Thị Hằng	Nữ	22/06/1993	Kinh		CĐ	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B	GV Tiếng Anh tiểu học	
3	Lê Thị Thanh Hương	Nữ	19/09/1993	Kinh		CĐ	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	UDTHC B	GV Tiếng Anh tiểu học	
4	Nguyễn Thị Mai Linh	Nữ	13/07/1995	Kinh		CĐ	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B	GV Tiếng Anh tiểu học	
5	Lưu Thị Ánh Nguyệt	Nữ	12/08/1995	Kinh		CĐ	Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	B	GV Tiếng Anh tiểu học	
6	Nguyễn Thị Phương Thúy	Nữ	07/04/1989	Kinh		ĐH	Tiếng Anh	Tiếng Nga B	UDTHC B	GV Tiếng Anh tiểu học	

24